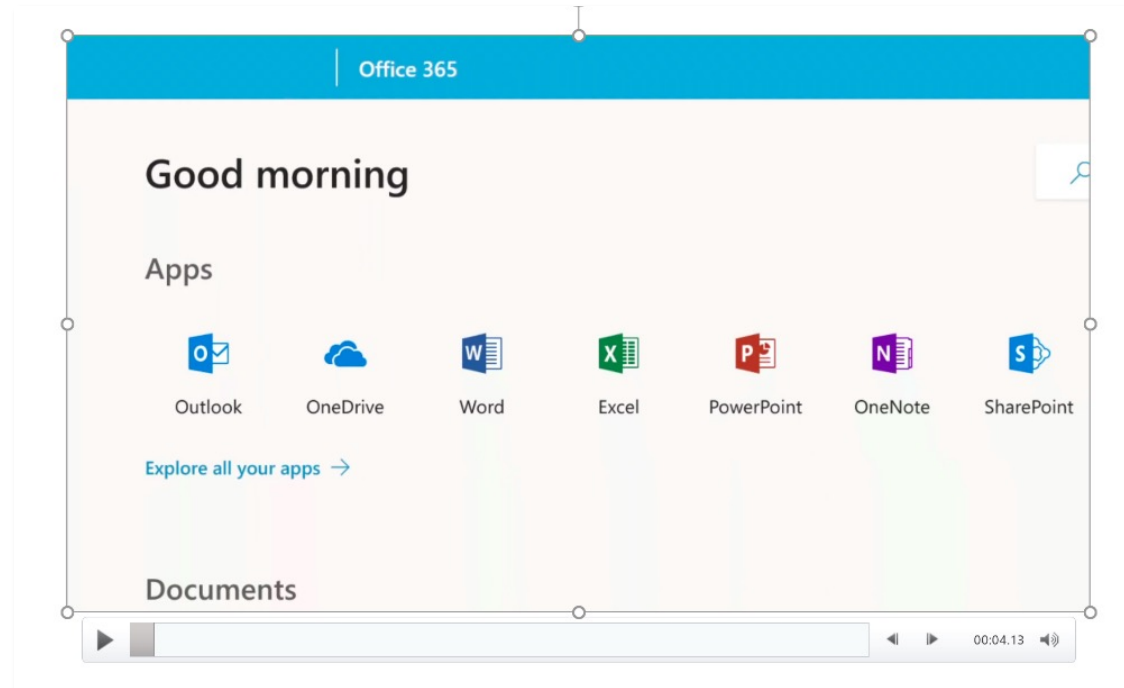
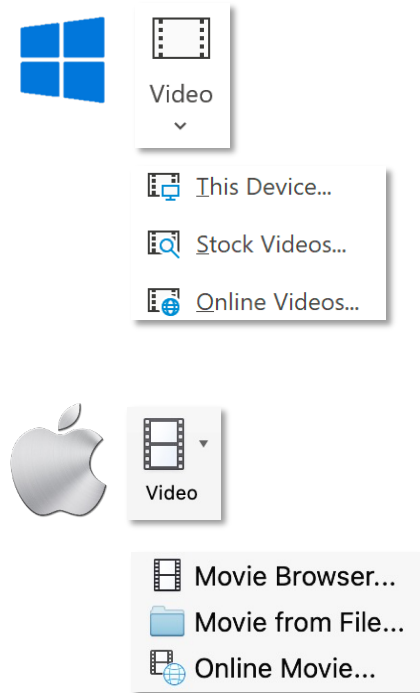


**Video**

## Tab Insert – Group Media

## Video

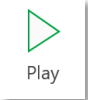


***Movie from file ~ Video on My PC video có sẵn trong máy.  
Online Movie ~ Online Video ~ Stock Video video lấy từ internet***

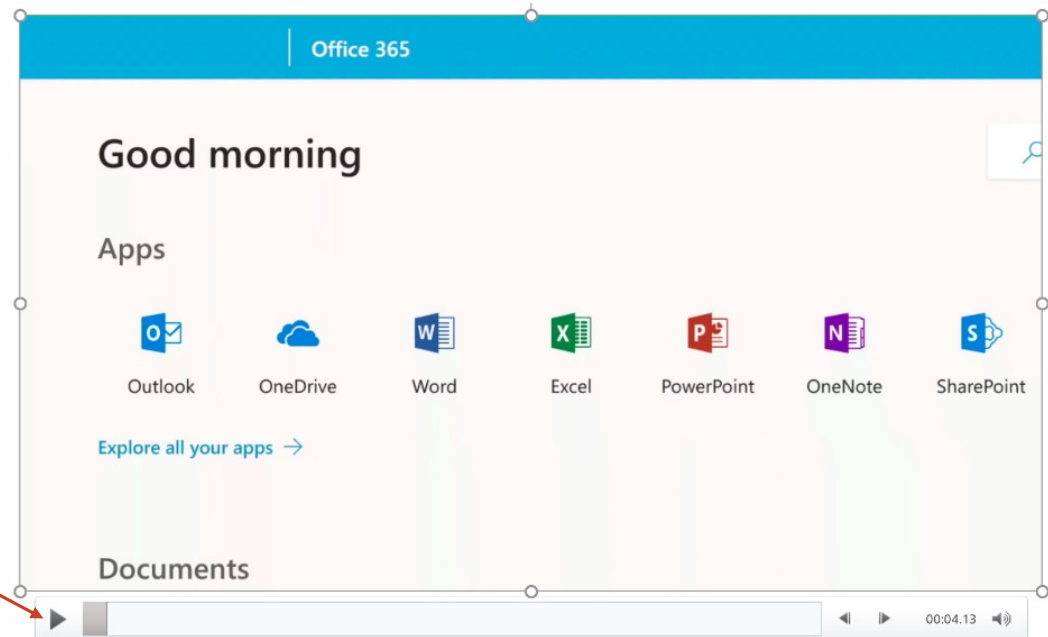
## Tooltab Video Format – Group Preview

Preview

Để xem video:



(1) Chọn **Play** tại tab Video Format



(2) Click vào nút play để xem video

Playback



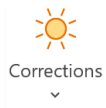
(3) Chọn **Play** tại tab Playback

Animations



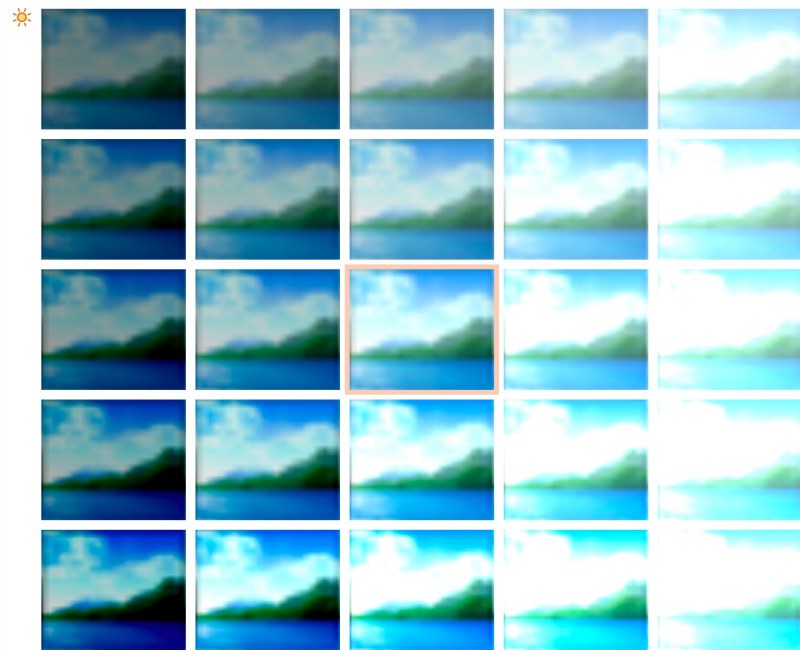
(4) Chọn **Play** tại tab Animations

## Tooltab Video Format – Group Adjust



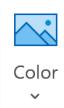
Tăng giảm độ sáng (**Brightness**) và độ tương phản (**Contrast**)

Brightness/Contrast



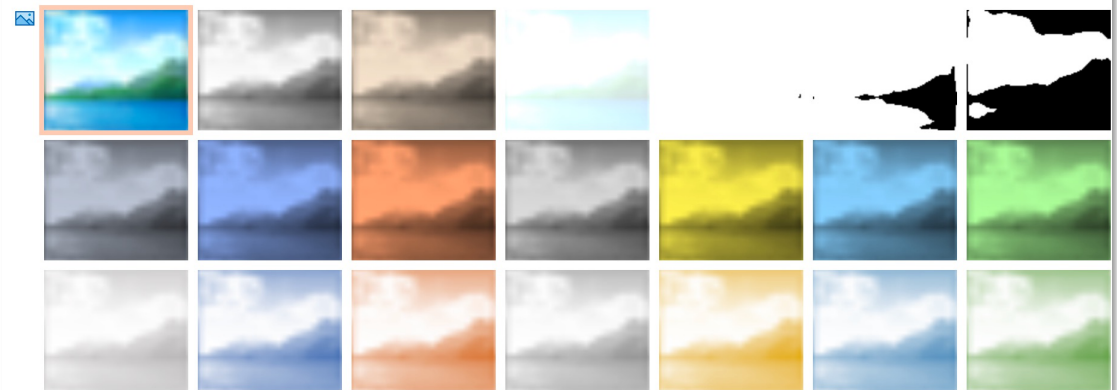
Video Corrections Options...

## Corrections & Color



Thay đổi màu sắc (**Color**)

Recolor

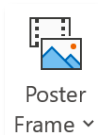


More Variations

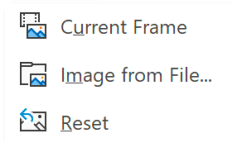
Video Color Options...

## Tooltab Video Format – Group Adjust

## Poster Frame



**Poster Frame** – còn được gọi là thumbnail hoặc hình đại diện của video

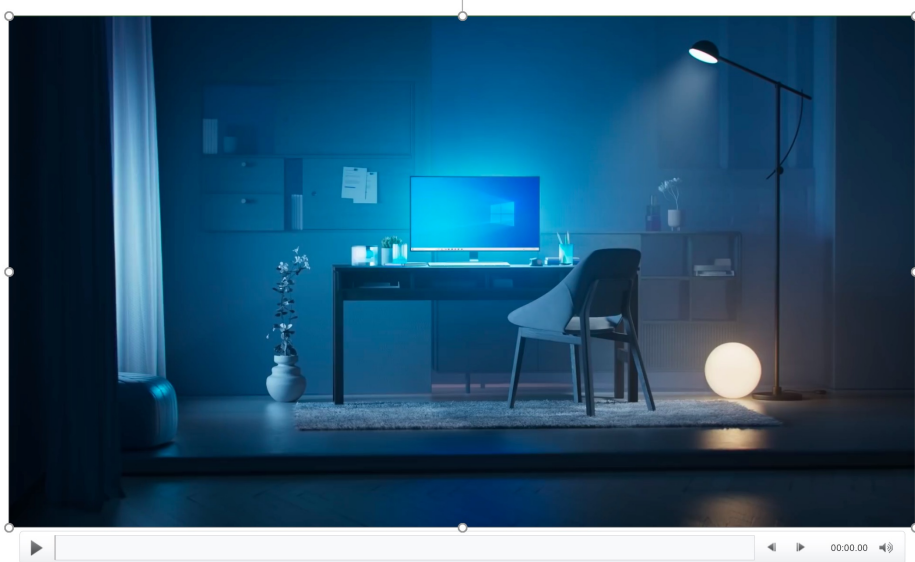


**Current Frame** – lấy khung hình hiện tại của video làm Poster Frame,

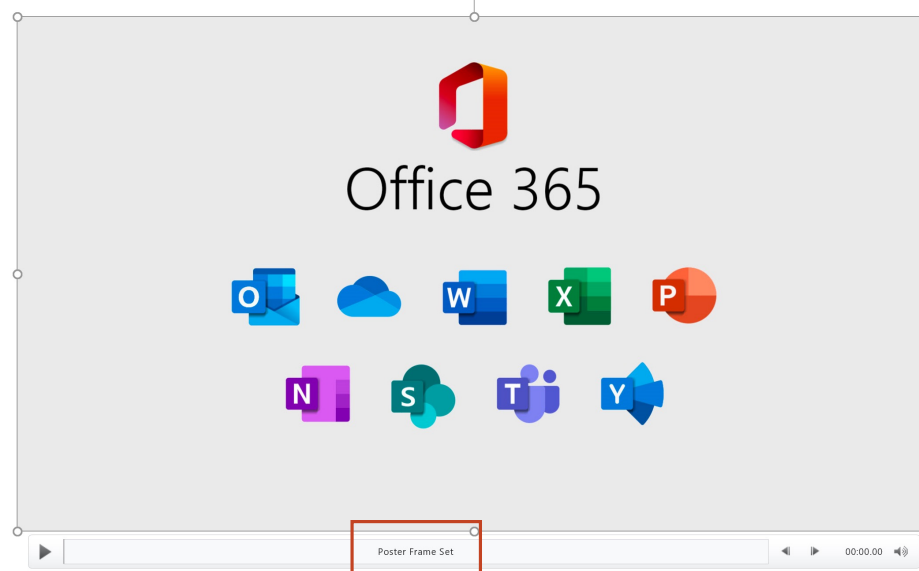
**Image from File** – sử dụng hình ảnh khác làm Poster Frame,

**Reset** – khôi phục lại Poster Frame

Mặc định lấy khung cảnh 00:00 làm Poster Frame



Sử dụng hình ảnh khác làm Poster Frame



## Toolbar Video Format – Group Adjust



***Reset Design*** – khôi phục định dạng

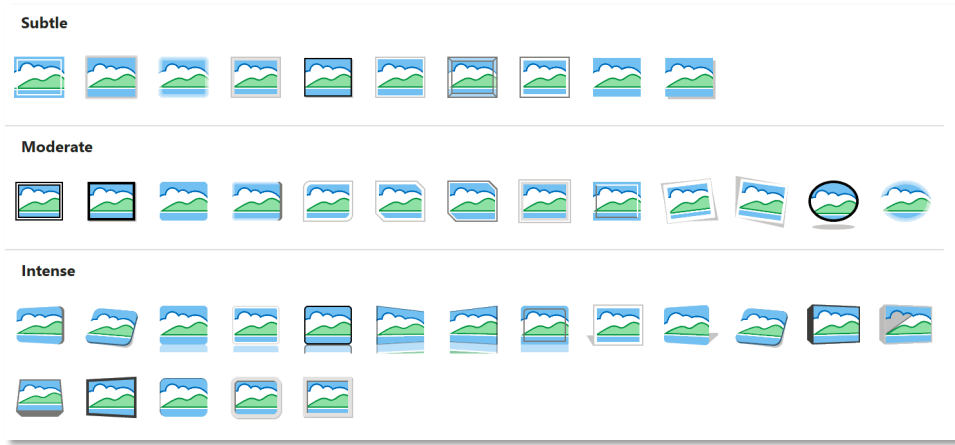


***Reset Design*** – chỉ khôi phục định dạng,

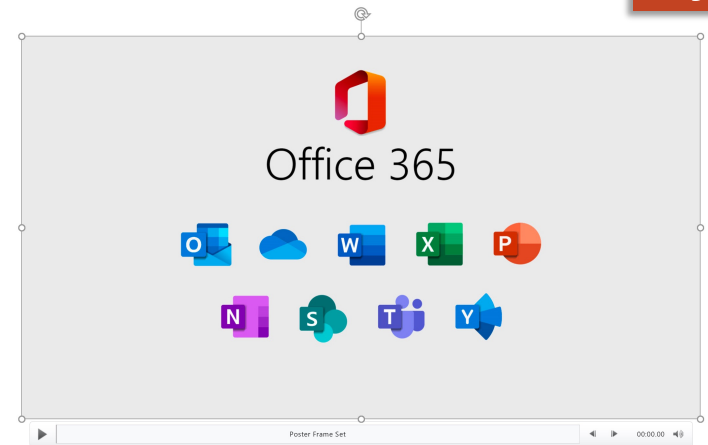
***Reset Design & Size*** – khôi phục định dạng và kích thước

## Reset Design

## Tooltab Video Format – Group Video Styles

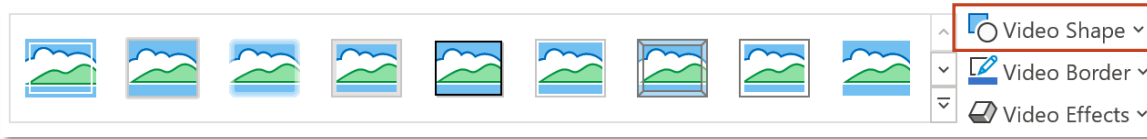


## Styles

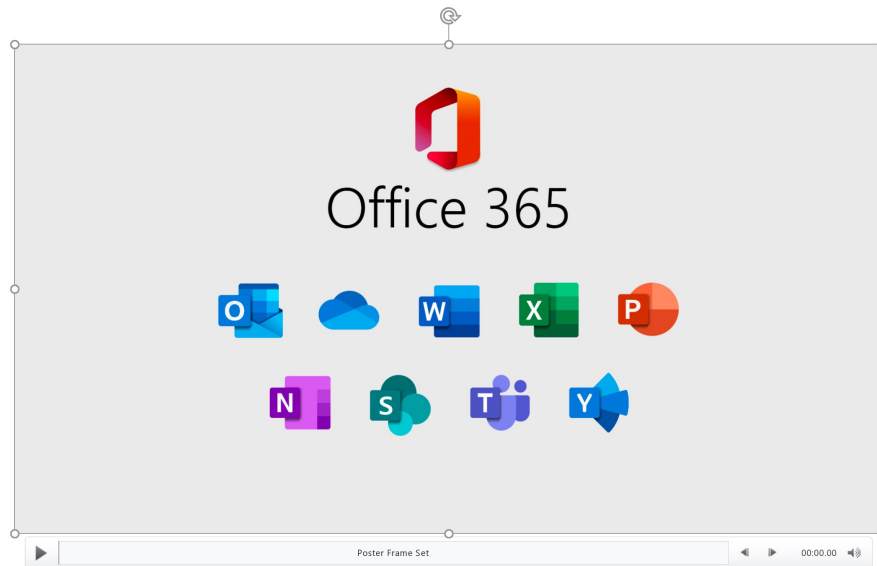


## Tooltab Video Format – Group Video Styles

## Video Shape



**Video Shape** – thay đổi hình dạng video theo hình dạng của shape



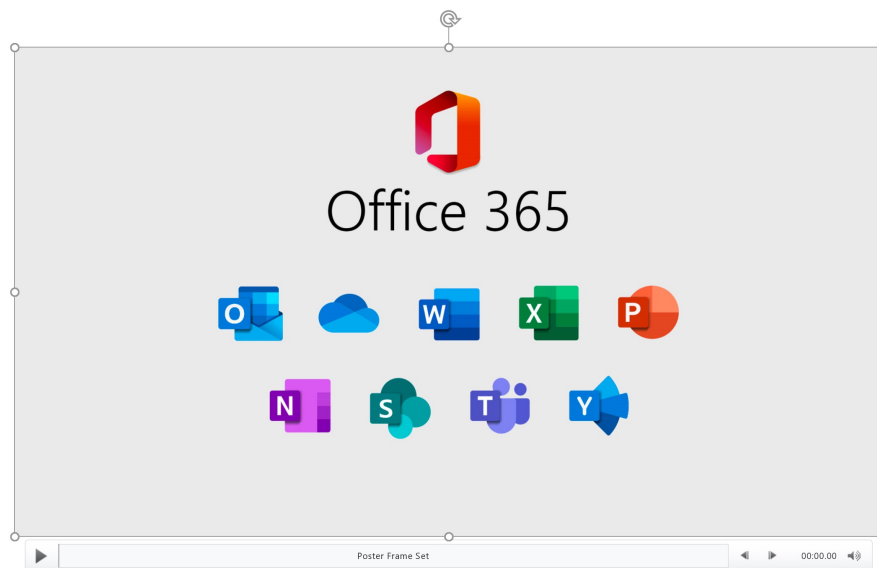


## Tooltab Video Format – Group Video Styles

## Video Border

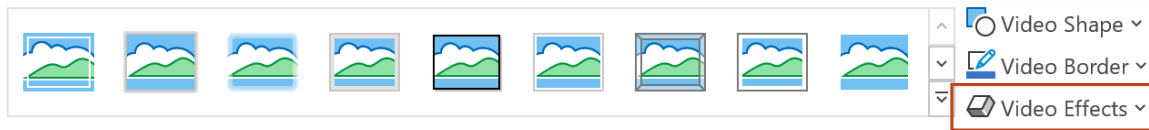


**Video Border** – tạo viền cho video







## Toolbar Video Format – Group Video Styles

## Video Effects

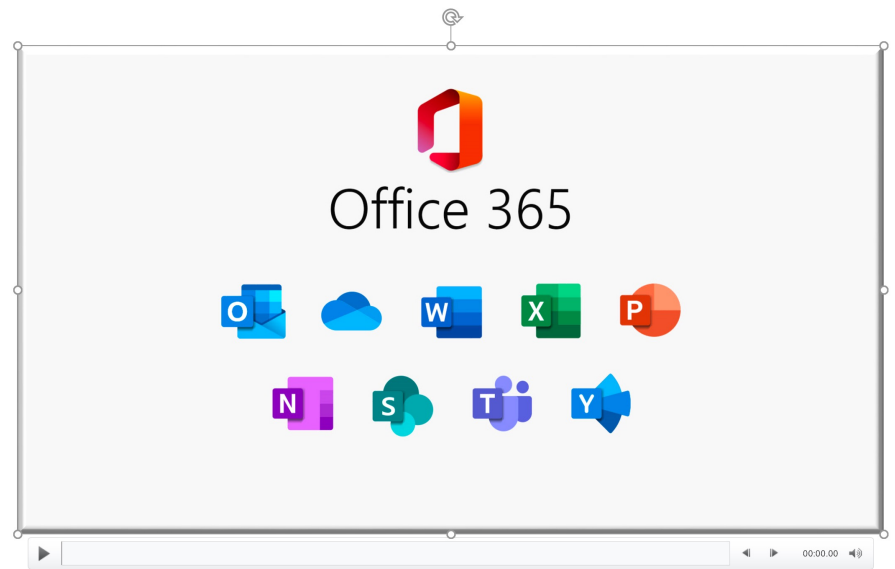
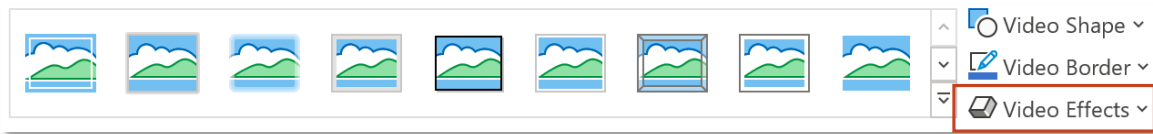


**Video Effects** – thêm hiệu ứng cho video

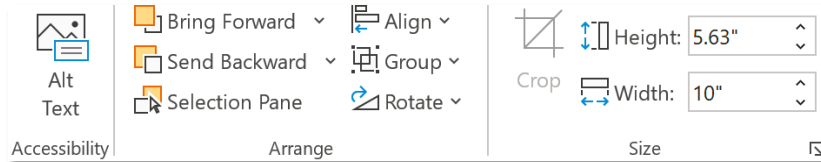
 <b>Preset</b> >	<b>Preset</b> – một số kiểu được kết hợp từ nhiều hiệu ứng,
 <b>Shadow</b> >	<b>Shadow</b> – đổ bóng,
 <b>Reflection</b> >	<b>Reflection</b> – phản chiếu,
 <b>Glow</b> >	<b>Glow</b> – phát sáng,
 <b>Soft Edges</b> >	<b>Soft Edges</b> – làm mờ/mềm video từ bên ngoài vào trong,
 <b>Bevel</b> >	<b>Bevel</b> – nhấn xuống hoặc làm nổi video lên so với viền,
 <b>3-D Rotation</b> >	<b>3-D Rotation</b> – xoay các góc

## Tooltab Video Format – Group Video Styles

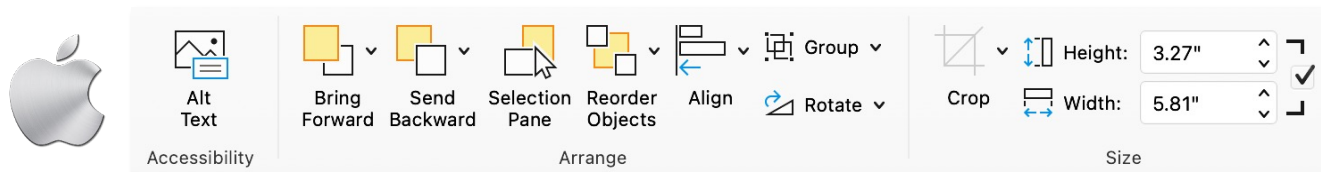
## Video Effects



## Toolbar Video Format – Group Alt Text, Arrange and Size



*Các nút chức năng trong các nhóm **Accessibility**, **Arrange** và **Size** được đề cập chi tiết ở **Toolbar Shape Format***

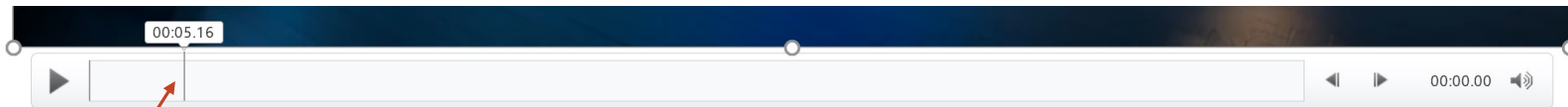


## Toolab Playback – Group Bookmark

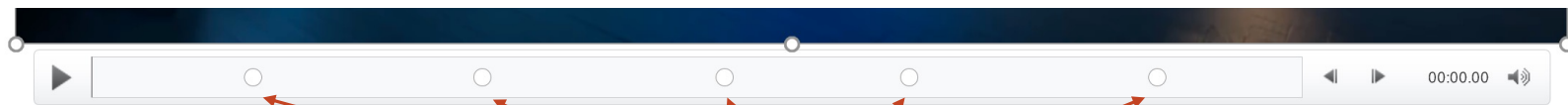
## Bookmark



**Add Bookmark** – đánh dấu thời điểm (quan trọng, cần xem lại) trong video



Click vào timeline để xác định thời điểm cần tạo bookmark ► **Add Bookmark**



Bookmark



**Remove Bookmark** – xoá bookmark

Click vào bookmark cần xoá ► **Remove Bookmark**

## Tooltab Playback – Group Editing

## Trim Video



**Trim Video** – cắt ngắn hai đầu video

Tên video

Thời lượng video

Bookmark

Thanh kéo cắt phía trước video

Thanh kéo cắt phía sau video

**Start Time**

Nhập thời điểm bắt đầu giữ lại video

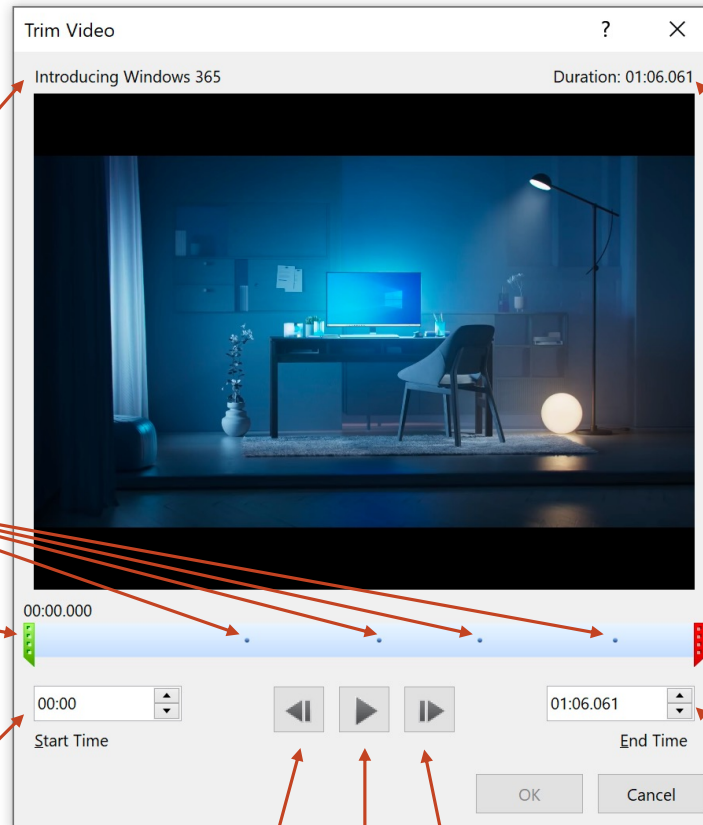
**End Time**

Nhập thời điểm kết thúc giữ lại video

Lùi

Tới

Play/Pause video



## Tooltab Playback – Group Editing

## Trim Video



Trim  
Video

**Trim** – cắt ngắn hai đầu video



**Tên video** → Introducing Windows 365.mp4

Duration: 1:06.061 → **Thời lượng video**

**Thanh kéo cắt phía trước video** → 0:00.000

**Thanh kéo cắt phía sau video** → -1:06.061

← → **Điều chỉnh âm lượng video**

⏪ ⏩ **Lùi**

⏸ **Play/Pause video**


⏩ **Tới**


Cancel Trim

## Tooltab Playback – Group Editing

Fade

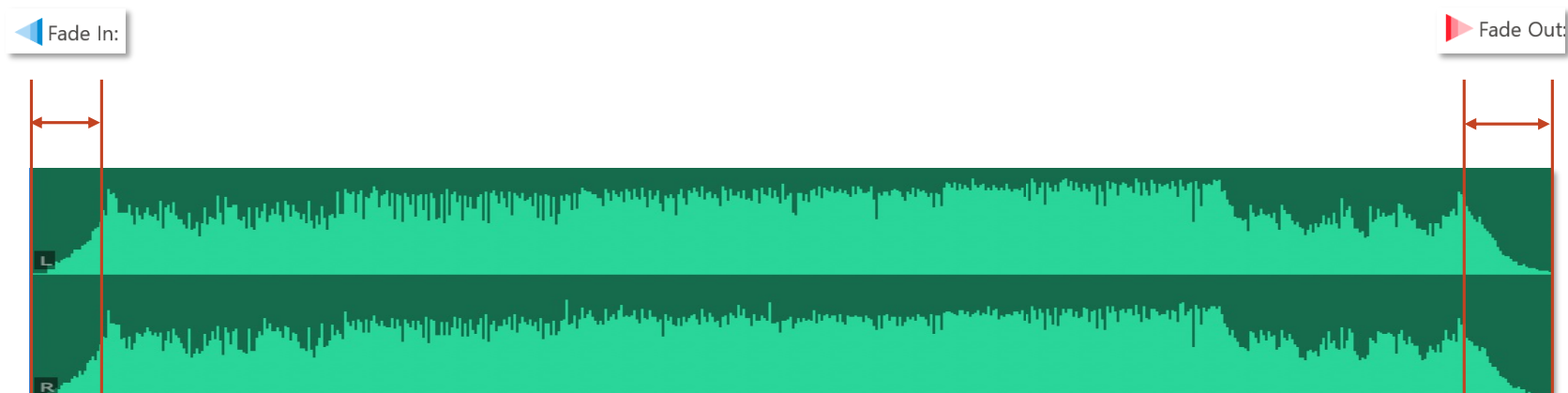
Fade Duration

 Fade In: 00.00

 Fade Out: 00.00

**Fade In** – hiệu ứng âm thanh từ nhỏ trở nên to dần trong khoảng thời gian thiết lập

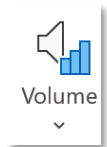
**Fade Out** – hiệu ứng âm thanh từ to trở nên nhỏ dần trong khoảng thời gian thiết lập





## Toolbar Playback – Group Video Options

## Volume and Start Video



Volume

**Volume** – âm lượng video

Low

**Low** – nhỏ,

Medium

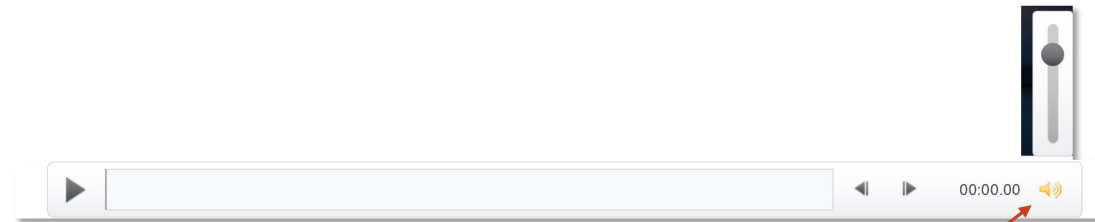
**Medium** – vừa,

High

**High** – to,

Mute

**Mute** – tắt âm thanh



Hoặc điều chỉnh trực tiếp trên icon speaker của video



**Start** – bắt đầu video khi

In Click Sequence

**In Click Sequence** – theo trình tự click,

Automatically

**Automatically** – tự động,

When Clicked On

**When Clicked On** – khi được click vào

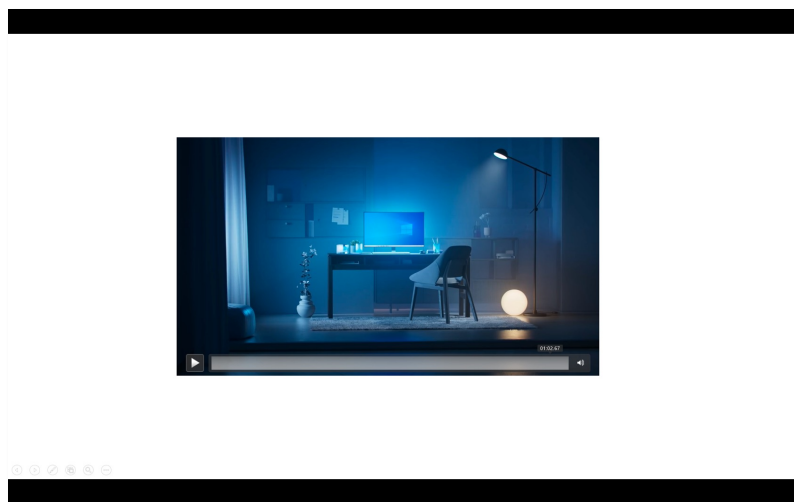
## Tooltab Playback – Group Video Options

## Video Options

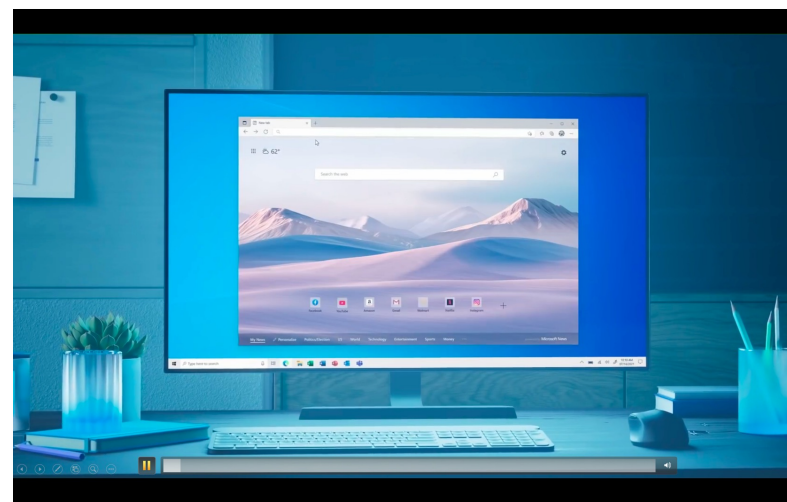
Play Full Screen

**Play Full Screen** – chạy video toàn màn hình

*Lúc bắt đầu trình chiếu*



*Nhấn Play, video sẽ phóng to toàn màn hình*



## Toolbar Playback – Group Video Options

## Video Options

Hide While Not Playing

***Hide While Not Playing*** – ẩn video khi không chạy

Loop until Stopped

***Loop until Stopped*** – lặp lại khi video kết thúc,

Rewind after Playing

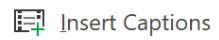
***Rewind after Playing*** – trở lại frame ở thời điểm 00:00

## Toolbar Playback – Group Caption Options

## Captions



**Insert Caption** – chèn caption cho video



Tệp tin chứa caption có định dạng đuôi mở rộng: \*.vtt  
Là định dạng Web Video Text Tracks (WebVTT)

Tệp tin WebVTT file (.vtt) chứa các ghi chú, có thể là một dòng hoặc nhiều dòng:

WEBVTT

00:01.000 --> 00:04.000

- Never drink liquid nitrogen.

00:05.000 --> 00:09.000

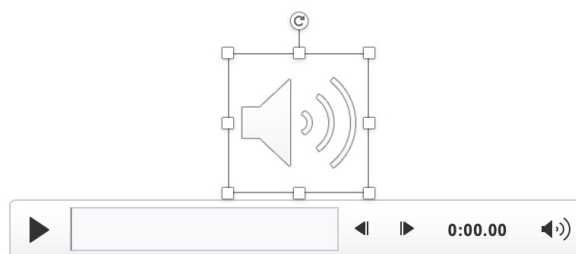
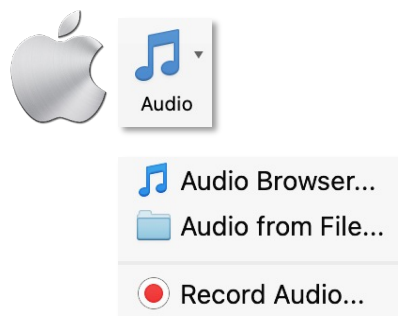
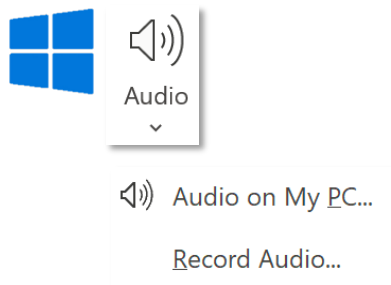
- It will perforate your stomach.

- You could die.

**Audio**

## Tab Insert – Group Media

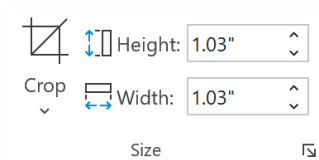
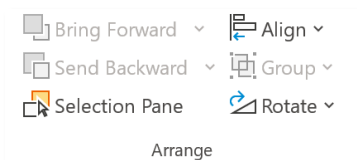
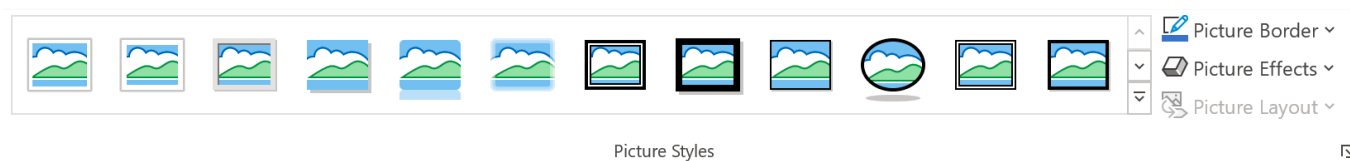
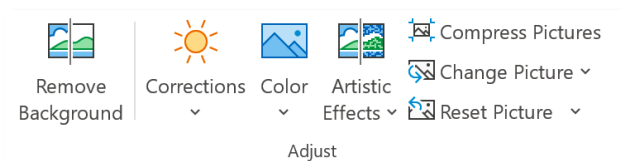
## Media



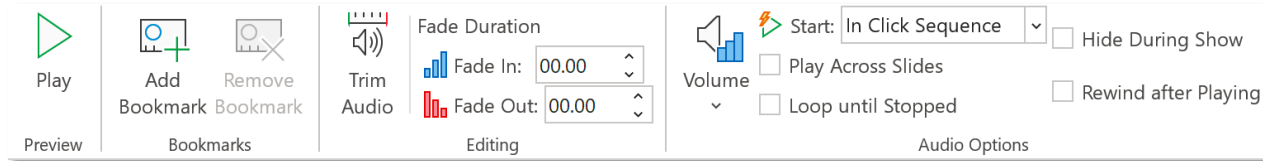
**Audio Browser ~ Audio on My PC – tệp âm thanh có sẵn trong máy ,**  
**Record Audio ~ ghi âm**

# Tooltab Audio Format

Hầu hết các tính năng trong tab Audio Format giống với Picture Format



## Tooltab PlayBack

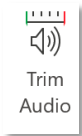


*Hầu hết các tính năng trong tab Playback của Audio giống với tab Playback của Video*



## Tooltab PlayBack – Group Editing

## Trim Audio



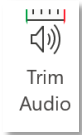
**Trim Audio** – cắt ngắn hai đầu audio

The screenshot shows the "Trim Audio" dialog box with the following annotations:

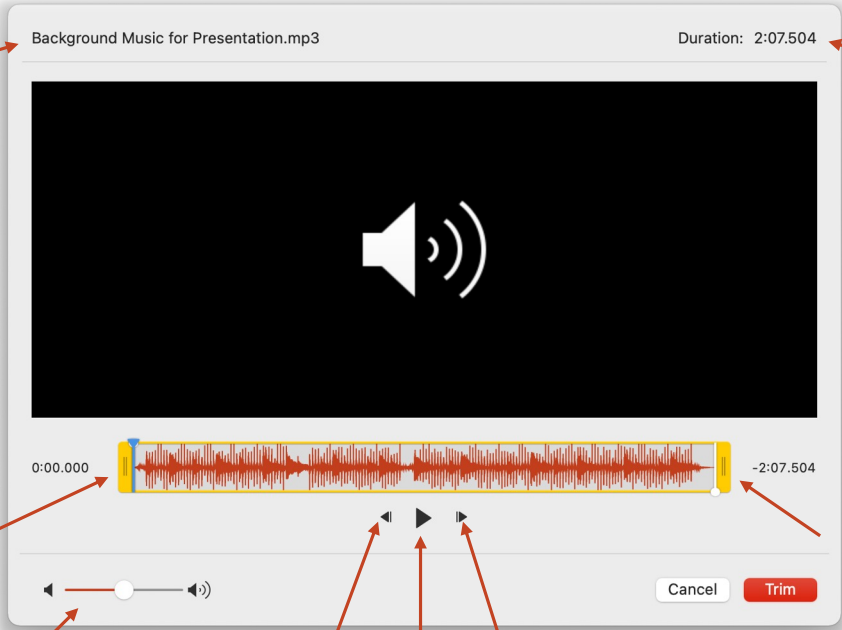
- Tên audio**: Points to the title "Background Music for Presentation".
- Thời lượng audio**: Points to the "Duration: 02:07.529" label.
- Thanh kéo cắt phía trước audio**: Points to the green vertical slider on the left of the audio bar.
- Thanh kéo cắt phía sau audio**: Points to the red vertical slider on the right of the audio bar.
- Start Time**: Points to the "00:00" input field.
- Nhập thời điểm bắt đầu giữ lại audio**: Points to the "Start Time" label.
- End Time**: Points to the "02:07.529" input field.
- Nhập thời điểm kết thúc giữ lại audio**: Points to the "End Time" label.
- Lùi**: Points to the left arrow button.
- Tới**: Points to the right arrow button.
- Play/Pause audio**: Points to the play/pause button.

## Tooltab PlayBack – Group Editing

## Trim Audio



**Trim Audio** – cắt ngắn hai đầu audio



*Tên audio* → Background Music for Presentation.mp3

Duration: 2:07.504 → *Thời lượng audio*

*Thanh kéo cắt phía trước audio* → [Yellow trim handle on the left]

*Thanh kéo cắt phía sau audio* → [Yellow trim handle on the right]

*Điều chỉnh âm lượng audio* → [Volume slider]

*Lùi* → [Previous button]

*Tới* → [Next button]

*Play/Pause audio* → [Play/Pause button]

Cancel Trim

## Tooltab PlayBack – Group Audio Styles

## Audio Styles




Play in  
Background

**Play in Background** – phát nhạc ở chế độ nền

Nhạc được phát ở chế độ nền sẽ:

- **Start: Automatically** – phát nhạc tự động,
- **Play Across Slides** – phát nhạc xuyên suốt các slide (kể từ slide chứa audio),
- **Hide During Show** – ẩn icon audio khi trình chiếu

 Start:   Hide During Show  
 Play Across Slides  Rewind after Playing  
 Loop until Stopped



No  
Style

**No Style** – mặc định audio vừa chèn không có style